



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **TÒNG THẾ ANH**
2. Họ và tên khai sinh: **TÒNG THẾ ANH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 13/02/1983;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 6, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Tiểu khu 3, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND nhân dân: 050400004; Ngày cấp: 20/02/2017; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái;
11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Ngữ văn; Đại học chuyên ngành kinh tế; Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành quản lý kinh tế và chính sách; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1. Nói được tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Huyện ủy huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Huyện ủy Yên Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 26/3/2005; Ngày chính thức: 26/3/2006; Số thẻ đảng viên: 72003378; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Khối đảng, đoàn thể huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc Chính phủ năm 2020; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La năm 2020.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/2008 đến 11/2011	Chuyên viên Phòng quan hệ quốc tế, Sở Ngoại vụ Sơn La.
Từ 12/2011 đến 12/2014	Phó Trưởng phòng quan hệ quốc tế, Trưởng phòng quan hệ quốc tế Sở Ngoại vụ, Ủy viên BCH Công đoàn Sở Ngoại vụ Sơn La.
Từ 01/2015 đến 01/2017	Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ, Phó Bí thư Chi bộ, Ủy viên BCH Công đoàn Sở Ngoại vụ Sơn La.
Từ 01/2017 đến 7/2020	Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/8/2020 đến nay	Bí thư Huyện ủy huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2020 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Tòng Thế Anh



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **QUÀNG VĂN ANH**
2. Họ và tên khai sinh: **QUÀNG VĂN ANH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 08/9/1980. 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Bản Nhạp, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050373736; Ngày cấp: 12/4/2013. Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 bổ túc; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Văn hóa Du lịch; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Không. Nói được tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ tịch.
15. Nơi công tác: UBND xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 01/01/2001; Ngày chính thức: 01/01/2002; Số thẻ đảng viên: 20.027530; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ quan xã Chiềng Lao.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 5/2013 đến 10/2019	Công chức Văn hóa xã hội, Ủy ban nhân dân xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2019 đến 5/2020	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2020 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó Chủ tịch UBND xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 9 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Quàng Văn Anh



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LUÔNG THỊ VÂN ANH**
2. Họ và tên khai sinh: **LUÔNG THỊ VÂN ANH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 03/12/1975; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện, thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban hành chính thị xã Nghĩa Lộ (cũ).
7. Quê quán: Xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Coóng Nội, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Số nhà 379, đường Nguyễn Văn Linh, bản Coóng Nội, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
9. Số căn cước công dân: 014175006666; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân, chuyên ngành Tài chính Ngân hàng; Học vị: Thạc sĩ Kinh doanh & Quản lý; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1, Tiếng Lào A.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Sơn La.
15. Nơi công tác: Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 09/8/1995; Ngày chính thức: 09/8/1996; Số thẻ đảng viên: 20.021890; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Sơn La.
- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2015.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016 -2021; Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Phù Yên khóa XVII, XVIII, XIX (từ năm 1999 đến năm 2012); Đại biểu Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Thuận Châu khóa XX (từ năm 2016 đến tháng 6 năm 2019).

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 9/1995 đến 02/1997	Giáo viên Trường PTCS Tân Lang, Giáo viên Trường PTDT Nội trú huyện Phù Yên; Ủy viên Ban Chấp hành Huyện Đoàn Phù Yên khóa XIV.
Từ 02/1997 đến 4/2005	Cán bộ, Phó Bí thư, Bí thư Huyện Đoàn Phù Yên, ủy viên BCH Tỉnh Đoàn Sơn La; Ủy viên BCH Đảng bộ huyện khóa XVII; đại biểu HĐND huyện Phù Yên khóa XVII.
Từ 4/2005 đến 6/2010	Chủ tịch Hội LHPN huyện Phù Yên, Ủy viên BCH Hội LHPN tỉnh Sơn La, Ủy viên BCH Đảng bộ huyện khóa XVIII; đại biểu HĐND huyện Phù Yên khóa XVIII.
Từ 6/2010 đến 02/2012	Phó Trưởng ban, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Phù Yên; Ủy viên BCH, BTV Huyện ủy Phù Yên khóa XVIII; đại biểu HĐND huyện Phù Yên khóa XVIII, XIX.
Từ 02/2012 đến 9/2014	Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La.
Từ 9/2014 đến 01/2016	Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao & Du lịch (từ tháng 9/2015).
Từ 01/2016 đến 6/2019	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (từ tháng 6/2016).
Từ 6/2019 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lường Thị Vân Anh



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **QUÀNG THỊ BAU**
2. Họ và tên khai sinh: **QUÀNG THỊ BAU**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 10/10/1975; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Phông Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Phông Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Kẹ, xã Phông Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050551550 ; Ngày cấp: 21/3/2008; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Kháng; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 bổ túc; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân quản lý nhà nước; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Không; Có chứng chỉ Tiếng thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã.
15. Nơi công tác: UBND xã Phông Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 10/12/2007; Ngày chính thức: 10/12/2008; Số thẻ đảng viên: 20.054553; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng ủy xã.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở xã Phông Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân xã Phông Lập, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 06/2006 đến 7/2010	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Phông Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2010 đến 6/2015	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Phông Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2015 đến nay	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phông Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 02 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Quàng Thị Baur



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **ĐINH CÔNG BẰNG**
2. Họ và tên khai sinh: **ĐINH CÔNG BẰNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 17/5/1981; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Mai Động, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Cồn Huốt 1, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050393733; Ngày cấp: 24/01/2015; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Sư phạm Toán; Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Quản lý giáo dục; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Đảng ủy xã.

15. Nơi công tác: Đảng ủy xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 10/02/2007; Ngày chính thức: 10/02/2008; Số thẻ đảng viên 20.070818; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 9/2002 đến 8/2005	Giáo viên, Bí thư Chi đoàn giáo viên trường PTTH cấp 2+3 Phiêng Khoài (Nay là trường THCS Phiêng Khoài); Giáo viên, Bí thư Chi đoàn giáo viên trường THCS Đông Bầu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2005 đến 9/2008	Giáo viên, Tổ trưởng tổ chuyên môn Trường THCS Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2008 đến 02/2012	Phó Hiệu trưởng Trường THCS Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 3/2012 đến 8/2012	Hiệu trưởng trường THCS Liên Chung xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2012 đến 12/2018	Phó Trưởng phòng Nội vụ, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2019 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Bí thư Đảng ủy xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Đinh Công Bằng



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **QUÀNG THỊ BIỆT**
2. Họ và tên khai sinh: **QUÀNG THỊ BIỆT**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/03/1984;
4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Huồi Tao, xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050447348; Ngày cấp: 07/5/2018. Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Kháng; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Kinh tế Nông nghiệp; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B. Biết nói tiếng dân tộc Kháng.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã.
15. Nơi công tác: UBND xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 12/8/2007; Ngày chính thức: 12/08/2008; Số thẻ đảng viên: 20.049910; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Huyện ủy, Phó Bí thư Đảng ủy.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở xã Nậm Giôn.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp các dân tộc Việt Nam.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016 - 2021; Là đại biểu Hội đồng nhân dân xã Nậm Giôn nhiệm kỳ 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 4/2010 đến 7/2010	Công chức Văn phòng Thống kê xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2010 đến 7/2015	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2015 đến nay	Huyện ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Quàng Thị Biệt



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LỮ THỊ BÌNH**
2. Họ và tên khai sinh: **LỮ THỊ BÌNH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 04/3/1987; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Tạ Khoa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Tạ Khoa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu 1, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050492084; Ngày cấp: 21/02/2014; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Thủy lợi, Chuyên ngành: Kỹ thuật Tài nguyên nước; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B; biết tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Trưởng phòng.
15. Nơi công tác: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 11/11/2011; Ngày chính thức: 11/11/2012; Số thẻ đảng viên: 20068703; Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư chi bộ phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn bộ phận phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Chủ tịch Công đoàn bộ phận.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 5/2011 đến 6/2016	Viên chức, Phó trưởng trạm, Trưởng trạm Trạm Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2016 đến 12/2018	Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Bắc Yên tỉnh Sơn La.
Từ 12/2018 đến nay	Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lữ Thị Bình



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ THỊ BÔNG**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ THỊ BÔNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 08/01/1990; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Bản Hiên, xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Bản Hiên, xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Mười, xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050670504; Ngày cấp: 10/8/2007; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: La Ha; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm Mầm non; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Giáo viên.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không.
15. Nơi công tác: Trường Mầm non 02/9 Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: Chưa vào Đảng.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở trường Mầm non 02/9 Bó Mười, xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/2015 đến nay	Giáo viên Trường Mầm non 2/9 Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Thị Bông



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HOÀNG THU CÔNG**
2. Họ và tên khai sinh: **HOÀNG THU CÔNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 03/04/1994; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Tổ 4, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 4, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số căn cước công dân: 014194000221; Ngày cấp: 05/3/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học. Chuyên ngành: Quản lý tài nguyên và môi trường.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

14. Chức vụ trong đơn vị đang công tác: Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

15. Nơi công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: Chưa vào Đảng.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Chi đoàn Thanh niên tổ 4, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 7/2018 đến nay	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Hoàng Thu Công



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **CHÁ A CÚA**
2. Họ và tên khai sinh: **CHÁ A CÚA**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 14/11/1974; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Long Hẹ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số căn cước công dân: 014074006666; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Mông. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Chăn nuôi - Thú y; Học vị: Thạc sĩ Chuyên ngành Quản trị kinh doanh; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1; Nói được tiếng dân tộc Mông, dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 23/9/2002; Ngày chính thức: 23/9/2003; Số thẻ đảng viên: 20.035463; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La, Phó Bí thư Đảng đoàn HĐND tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Lao động hạng Ba năm 2014.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu HĐND huyện Sông Mã nhiệm kỳ 2011-2016; Là đại biểu HĐND tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/2003 đến 3/2007	Cán bộ chuyên trách Huyện đoàn Thuận Châu; Phó Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam huyện Thuận Châu; Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam huyện Thuận Châu; Huyện ủy viên, Phó Bí thư Huyện đoàn Thuận Châu; Huyện ủy viên, Bí thư Huyện đoàn Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 3/2007 đến 12/2009	Phó Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La; Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La.
Từ 01/2010 đến 5/2015	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2015 đến 6/2015	Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy Khối các Cơ quan tỉnh Sơn La.
Từ 7/2015 đến 10/2020	Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy; Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Sơn La.
Từ 11/2020 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư Đảng đoàn; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Chá A Cúa



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LƯƠNG MẠNH CƯỜNG**
2. Họ và tên khai sinh: **LƯƠNG MẠNH CƯỜNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 06/12/1994; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Ten, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Xã Nậm É, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND : 050927400; Ngày cấp: 20/02/2012. Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm Tiểu học; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B. Biết nói tiếng Dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Giáo viên.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không có.
15. Nơi công tác: Trường Tiểu học và THCS Nậm É, xã Nậm É, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: Chưa vào Đảng.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
- Tên tổ chức đoàn thể: Chi đoàn Trường Tiểu học và THCS Nậm É.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 1/2016 đến 8/2018	Giáo viên, Trường PTDT Bán trú Tiểu học Nậm É, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2018 đến nay	Giáo viên trường Tiểu học và THCS Nậm É, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021
Ký tên

Đã ký

Lương Mạnh Cường



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **GIÀNG A CHÁ**
2. Họ và tên khai sinh: **GIÀNG A CHÁ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 03/5/1983; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 1 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Suối Kênh, xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050700302; Ngày cấp: 19/01/2015; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 bổ túc; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Luật kinh tế; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Không. Biết nói tiếng dân tộc Mông.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã.
15. Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 06/9/2006; Ngày chính thức: 06/9/2007; Số thẻ đảng viên: 20054195; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Hội viên Cựu chiến binh xã Kim Bon.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân xã Kim Bon nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 02/2002 đến 04/2004	Nhập ngũ và công tác tại tiểu Đoàn 1, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La.
Từ 01/2005 đến 5/2013	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2013 đến 6/2016	Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2016 đến 3/2019	Ủy viên BCH Đảng bộ, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 4/2019 - 5/2020	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2020 đến nay	Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021
Ký tên

Đã ký

Giàng A Chá



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **MÙA LAO CHÁNH**
2. Họ và tên khai sinh: **MÙA LAO CHÁNH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 05/12/1985; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Nặm Lin, xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050393844; Ngày cấp: 04/4/2011; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 bổ túc; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Quản lý hành chính Nhà nước; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh A. Biết nói tiếng dân tộc Mông.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ xã.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã.
15. Nơi công tác: Đảng ủy, HĐND xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 01/6/2004; Ngày chính thức: 01/6/2005; Số thẻ đảng viên: 20041319; Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Đảng ủy xã.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở xã Chiềng Sại.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân xã Chiềng Sại nhiệm kỳ 2010-2016; nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 7/2007 đến 11/2010	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2010 đến 10/2011	Chủ tịch Hội Nông dân xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2011 đến 10/2014	Công chức Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2014 đến 5/2015	Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2015 đến 5/2020	Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2020 đến nay	Phó Bí thư thường trực Đảng ủy xã, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021
Ký tên

Đã ký

Mùa Lao Chánh



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN VIỆT CƯỜNG**
2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN VIỆT CƯỜNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 22/12/1979; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Minh Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.
7. Quê quán: Xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050792849; Ngày cấp: 24/11/2011; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Kinh. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành kinh tế; Học vị: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh tổng hợp; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B. Nói được tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Huyện ủy.
15. Nơi công tác: Huyện ủy Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 03/10/2009; Ngày chính thức: 03/10/2010; Số thẻ đảng viên: 20056079; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở khối đảng, đoàn thể huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng Khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn năm 2016; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2016, 2018, 2020.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng : Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011 - 2016; 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 9/2003 đến 7/2013	Cán bộ hợp đồng, Chuyên viên, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Từ 8/2013 đến 12/2019	Phó Trưởng ban chuyên trách Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Sơn La.
Từ 01/2020 đến 01/2021	Phó Bí thư Huyện ủy huyện Mường La, nhiệm kỳ 2015-2020; Chủ tịch UBND huyện Mường La, tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.
Từ 02/2021 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, nhiệm kỳ 2020-2025.

Sơn La, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Nguyễn Việt Cường



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ THỊ CHANH**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ THỊ CHANH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 14/7/1983; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Tông Hùm, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050526912; Ngày cấp: 27/9/2011; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Lào; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Luật kinh tế; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Không. Có chứng chỉ Tiếng Dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Mường Và.
15. Nơi công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 15/9/2010; Ngày chính thức: 15/9/2011; Số thẻ đảng viên: 20060745; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mường Và.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La năm 2019.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân xã Mường Và nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/2010 đến 6/2015	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2015 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Thị Chanh



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HẠNG A CHEO**
2. Họ và tên khai sinh: **HẠNG A CHEO**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 02/4/1973;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Làng Chếu, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Bản Suối Lộng, xã Làng Chếu, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu 2, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số thẻ căn cước công dân: 014073000083; Ngày cấp 08/02/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Mông;
11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ hiện nay: Giáo dục phổ thông: 12/12 bổ túc; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B; Biết tiếng dân tộc Mông.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ nhiệm thường trực Ủy ban Kiểm tra huyện ủy.
15. Nơi làm việc: Ủy ban Kiểm tra huyện ủy Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 10/8/2002; Ngày chính thức: 10/8/2003; Số thẻ đảng viên: 20.023217; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở; Hội Cựu Chiến binh khối Đảng, Đoàn thể huyện.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Bắc Yên nhiệm kỳ: 2011-2016; Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 3/1996 đến 02/1998	Binh nhất, Tiểu đội trưởng Trường Quân sự tỉnh Sơn La.
Từ 7/1998 đến 7/1999	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã Làng Chếu, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 8/1999 đến 01/2006	Công chức hợp đồng Phòng Tư Pháp, phòng Dân tộc, Văn phòng HĐND và UBND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2006 đến 9/2010	Công chức Phòng Dân tộc, Công chức Văn phòng HĐND và UBND huyện Bắc Yên; Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện Bắc Yên, Phó Ban chuyên trách Ban Chỉ đạo xóa đói, giảm nghèo và định canh, định cư huyện Bắc Yên.
Từ 10/2010 đến 7/2015	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Trưởng Phòng Dân tộc huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2015 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng huyện, Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021
Ký tên

Đã ký

Hạng A Cheo



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LỮ VĂN CHUNG**
2. Họ và tên khai sinh: **LỮ VĂN CHUNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 13/01/1976; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Khoa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Nà Và, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050331792; Ngày cấp: 31/8/2011; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Lâm nghiệp; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Không. Có chứng chỉ tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng phòng Dân tộc.
15. Nơi công tác: UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 29/5/2005; Ngày chính thức: 29/5/2006; Số thẻ đảng viên: 2004364; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Phó Bí thư Chi bộ phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Khối cơ quan chính quyền huyện; Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc năm 2020.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 4/2001 đến 11/2002	Cán bộ hợp đồng tại phòng Nông nghiệp và PTNT UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2002 đến 6/2008	Chuyên viên phòng Nông nghiệp và PTNT UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2008 đến 3/2014	Chuyên viên, Phó Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 4/2014 đến 7/2016	Phó Trưởng phòng Dân tộc UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 8/2016 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Trưởng phòng Dân tộc UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 06 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lữ Văn Chung



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HÀ TRUNG CHIẾN**
2. Họ và tên khai sinh: **HÀ TRUNG CHIẾN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 17/10/1978;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 122, đường Trường Chinh, tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Số nhà 50, đường Lê Thanh Nghị, tổ 9, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
9. Số căn cước công dân: 014078006666; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Thái;
11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Kế toán; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh C; Nói được tiếng Dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Thành ủy Sơn La.
15. Nơi công tác: Thành ủy Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 29/8/2003; Ngày chính thức: 29/8/2004; Số thẻ đảng viên 20036997; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn Cơ quan khối Đảng - Đoàn thể Thành phố Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2019; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm: 2011, 2015, 2016, 2019, 2020; Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2014, 2019.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La khóa XIV nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 8/2000 đến 9/2005	Tập sự, Chuyên viên, Phó Trưởng phòng Đầu tư xây dựng cơ bản, Sở Tài chính - Vật giá tỉnh Sơn La.
Từ 9/2005 đến 12/2010	Chuyên viên, Phó Trưởng phòng, Quyền trưởng phòng, Trưởng phòng Kinh tế tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Sơn La.
Từ 12/2010 đến 02/2016	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Phó Chủ tịch, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 02/2016 đến 11/2019	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2019 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Sơn La, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Hà Trung Chiến



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

- Họ và tên thường dùng: **VÌ QUYỀN CHỨ**
- Họ và tên khai sinh: **VÌ QUYỀN CHỨ**
- Ngày, tháng, năm sinh: 14/4/1967; 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số Chứng minh Công an nhân dân: 140-930; Ngày cấp: 09/9/2010; Cơ quan cấp: Bộ Công an.

10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học An ninh chuyên ngành Điều tra tội phạm; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B, Tiếng Lào. Biết nói tiếng dân tộc Mông.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công an nhân dân.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác: Đại tá, Phó Giám đốc Công an tỉnh.

15. Nơi công tác: Công an tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 27/6/1995; Ngày chính thức: 27/6/1996; Số thẻ đảng viên: 20001558; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Không.

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huy chương Vì An ninh Tổ quốc.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 09/1989 đến 08/1998	Cán bộ Phòng bảo vệ chính trị I, Công an tỉnh Sơn La.
Từ 09/1998 đến 11/2007	Phó Trưởng phòng Tình Báo, Công an tỉnh Sơn La.
Từ 12/2007 đến 02/2013	Trưởng phòng An ninh xã hội, Công an tỉnh Sơn La.
Từ 03/2013 đến 10/2013	Trưởng Công an huyện Sốp Cộp, Công an tỉnh Sơn La.
Từ 11/2013 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Giám đốc Công an tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Vì Quyền Chứ



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **SÔNG A DÊ**
2. Họ và tên khai sinh: **SÔNG A DÊ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: **07/11/1980;**
4. Giới tính: **Nam.**
5. Quốc tịch: **Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.**

6. Nơi đăng ký khai sinh: **Xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.**

7. Quê quán: **Xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.**

8. Nơi đăng ký thường trú: **Tiểu khu 14, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.**

Nơi ở hiện nay: **Như trên.**

9. Số CMND: **050486439;** Ngày cấp: **31/7/2007;** Cơ quan cấp: **Công an tỉnh Sơn La.**

10. Dân tộc: **Mông;** 11. Tôn giáo: **Không.**

12. Trình độ: **Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn: Đại học, chuyên ngành Xây dựng Cầu - Đường bộ; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.**

13. Nghề nghiệp hiện nay: **Công chức.**

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: **Không có.**

15. Nơi công tác: **Ban Tổ chức, Huyện ủy huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.**

16. Ngày vào Đảng: **06/5/2015;** Ngày chính thức: **06/5/2016;** Số thẻ đảng viên: **20.075927.**

17. Thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: **Công đoàn cơ sở khối cơ quan đảng, đoàn thể huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.**

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: **Không có.**

18. Tình trạng sức khỏe: **Tốt.**

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: **Không có.**

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: **Không bị kỷ luật, không có án tích.**

21. Là đại biểu Quốc hội: **Không.**

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: **Không.**

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 6/2011 đến 5/2012	Cán bộ hợp đồng tại Văn phòng Huyện ủy huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2012 đến 8/2013	Chuyên viên, Văn phòng Huyện ủy huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2013 đến nay	Chuyên viên, Ban Tổ chức Huyện ủy huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 03 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Sông A Dê



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÊ HỒNG CHƯƠNG**
2. Họ và tên khai sinh: **LÊ HỒNG CHƯƠNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 14/11/1964; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Xuân Thành, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 07, đường Nguyễn Lương Bằng, tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số Căn cước công dân: 014064006666; Ngày cấp: 23/01/2021. Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 10/10 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Tài chính - Tín dụng; Chuyên ngành Thuế; Học vị: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh. Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh A.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức quản lý.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Giám đốc.

15. Nơi công tác: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 28/5/1987; Ngày chính thức: 28/5/1988; Số thẻ đảng viên: 20.003251; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng uỷ.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Hội Cựu chiến binh Sở.

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính năm 2016.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/1983 đến 01/1986	Cán bộ Công ty thương nghiệp huyện Yên Châu tỉnh Sơn La.
Từ 02/1986 đến 5/1989	Bộ đội C18-E148-F316- Quân đoàn 29 quân khu II (đóng quân tại Lào Cai và Hà Giang).
Từ 6/1989 đến 8/1990	Xuất ngũ về công tác tại Công ty Thương nghiệp Yên Châu.
Từ 9/1990 đến 11/1994	Cán bộ Cục Thuế tỉnh Sơn La.
Từ 12/1994 đến 3/1997	Phó Trưởng phòng Trước bạ - thu khác, Cục Thuế tỉnh Sơn La.
Từ 4/1997 đến 9/2002	Trưởng phòng Thuế trước bạ - thu khác, Cục Thuế tỉnh Sơn La.
Từ 10/2002 đến 02/2004	Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó Cục trưởng Cục thuế tỉnh Sơn La.
Từ 3/2004 đến 9/2008	Phó Bí thư Thường trực Huyện uỷ Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2008 đến 8/2013	Bí thư Đảng uỷ, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Sơn La.
Từ 9/2013 đến 12/2020	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh; Ủy viên BCH Đảng bộ khối các cơ quan tỉnh; Bí thư Đảng uỷ, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Sơn La.
Từ 12/2020 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh; Bí thư Đảng uỷ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lê Hồng Chương



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HỒ THỊ MÃI DÊ**
2. Họ và tên khai sinh: **HỒ THỊ MÃI DÊ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 04/10/1987;
4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050527671; Ngày cấp: 26/8/2019; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Âm nhạc; Lý luận chính trị: Sơ cấp.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Giáo viên.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không có.

15. Nơi công tác: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: Chưa vào Đảng.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng : Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/2012 đến 12/2018	Giáo viên, Trường Tiểu học Tân Lập, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2019 đến nay	Giáo viên, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Lập, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Hồ Thị Mãی Dê



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ VĂN DUNG**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ VĂN DUNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 04/12/1982; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Bản Nà Lốc, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050407287; Ngày cấp: 02/11/2017; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Luật; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chánh Thanh tra.
15. Nơi công tác: Thanh tra huyện Sốp Cộp.
16. Ngày vào Đảng: 26/7/2008; Ngày chính thức: 26/7/2009; Số thẻ đảng viên: 20.056473.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn khối chính quyền.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên BCH công đoàn.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Sốp Cộp nhiệm kỳ 2011-2016; Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/2008 đến 6/2011	Cán bộ Lao động thương binh xã hội, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2011 đến 6/2016	Phó Trưởng ban chuyên trách Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2016 đến nay	Chuyên viên, Phó Chánh Thanh tra huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Văn Dũng



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **MÙA A DẾ**
2. Họ và tên khai sinh: **MÙA A DẾ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 27/11/1982.
4. Giới tính : Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Pá Men, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050943787; Ngày cấp: 22/02/2012. Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học. Chuyên ngành: Nông học; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Không, Nói được tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã.
15. Nơi công tác: Đảng ủy xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 19/9/2009; Ngày chính thức: 19/9/2010; Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Nậm Ty.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
- Tên tổ chức đoàn thể: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Nậm Ty.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã được áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân xã Nậm Ty nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 3/2008 đến 12/2012	Cán bộ không chuyên trách xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2012 đến 03/2015	Hợp đồng Cán bộ Khuyến nông viên xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 04/2015 đến 05/2020	Chủ tịch Hội Nông dân xã Nậm Ty, Ủy viên BCH Đảng bộ xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 05/2020 đến nay	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy, Trưởng khối Dân vận xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 04 tháng 3 năm 2021
Ký tên

Đã ký

Mùa A Dế



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **TRẦN VIỆT DŨNG**
2. Họ và tên khai sinh: **TRẦN VIỆT DŨNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 27/11/1984; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Đường 21/11, tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050455726 ; Ngày cấp: 16/4/2009; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Kinh. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông ; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Lâm sinh ; Học vị: Thạc sỹ chuyên ngành Lâm học; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Viên chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Giám đốc.
15. Nơi công tác: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 19/4/2010; Ngày chính thức: 19/4/2011; Số thẻ đảng viên: 20.059878.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở cơ quan khối chính quyền huyện.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên Ban Chấp hành.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/2009 đến 10/2010	Nhân viên hợp đồng tại Văn phòng HĐND và UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2010 đến 01/2012	Nhân viên hợp đồng tại Văn phòng huyện ủy Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 02/2012 đến 6/2017	Chuyên viên tổng hợp tại Văn phòng huyện ủy Thuận Châu; Bí thư chi đoàn Văn phòng huyện ủy Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2017 đến 9/2018	Phó trạm trưởng Trạm Khuyến nông huyện; Phó Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2018 đến 12/2019	Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện; Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 4/2020 đến 12/2020	Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện. Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2021 đến nay	Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Trần Việt Dũng



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **CẨM THỊ HỒNG DUYÊN**
2. Họ và tên khai sinh: **CẨM THỊ HỒNG DUYÊN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 22/3/1988; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Chiềng Khoang, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số căn cước công dân: 014188000360; Ngày cấp: 08/02/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Phát triển nông thôn và khuyến nông; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh C.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác: Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2016-2021.

15. Nơi công tác: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 24/10/2012; Ngày chính thức: 24/10/2013; Số thẻ đảng viên: 20.070172.

17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 8/2010 đến 12/2012	Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2013 đến 01/2014	Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La.
Từ 01/2014 đến 5/2014	Chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
Từ 5/2014 đến 01/2015	Phó Trưởng phòng Công tác HĐND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
Từ 01/2015 đến nay	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Cẩm Thị Hồng Duyên



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

- Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN VĂN ĐÔNG**
- Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN VĂN ĐÔNG**
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/02/1975; 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- Quê quán: Xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- Nơi đăng ký thường trú: Xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.
Nơi ở hiện nay: Tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Số Chứng minh sĩ quan: 98002458; Ngày cấp: 15/7/2018; Cơ quan cấp: Quân khu 2.
- Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
- Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quân sự; Chuyên ngành: Chỉ huy Tham mưu Bộ binh; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Không.
- Nghề nghiệp hiện nay: Bộ đội.
- Chức vụ đang công tác: Thượng tá, Phó Chỉ huy trưởng.
- Nơi công tác: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La.
- Ngày vào Đảng: 15/6/1998; Ngày chính thức: 15/6/1999; Số thẻ đảng viên: 77.121.244; Chức vụ trong Đảng: Đảng ủy viên, Đảng ủy Quân sự tỉnh Sơn La.
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huy chương Chiến sỹ vẻ vang Hạng 1 năm 2009
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội: Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 9/1993 đến 8/1994	Chiến sỹ C7, D2, E36, F308, Quân đoàn 1.
Từ 9/1994 đến 7/1998	Học viên đào tạo Sĩ quan Chỉ huy tham mưu Bộ binh tại Trường Sĩ quan Lục quân 1.
Từ 8/1998 đến 5/2004	Trung đội trưởng, Phó Đại đội trưởng C5, C6, D5, E82, Quân khu 2.
Từ 6/2004 đến 8/2009	Đại đội trưởng, Trợ lý Tác huấn, Tiểu đoàn trưởng, E184, Đoàn Kinh tế Quốc phòng 379, Quân khu 2.
Từ 9/2009 đến 01/2011	Học viên đào tạo dài cấp Trung - Sư đoàn/Binh chủng hợp thành tại Học viện Lục quân.
Từ 02/2011 đến 4/2013	Phó Tham mưu trưởng, Đảng ủy viên, Phó Trung đoàn trưởng kiêm Tham mưu trưởng E82, Quân khu 2.
Từ 5/2013 đến 01/2018	Đảng ủy viên, Phó Lữ đoàn trưởng kiêm Tham mưu trưởng; Phó Bí thư, Lữ đoàn trưởng, Lữ đoàn 82, Quân khu 2.
Từ 02/2018 đến 8/2019	Phó Bí thư, Trung đoàn trưởng, E82, Quân khu 2.
Từ 9/2019 đến nay	Đảng ủy viên, Phó Chỉ huy trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La, Quân khu 2.

Sơn La, ngày 03 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Nguyễn Văn Đông



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ THỊ GIANG**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ THỊ GIANG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 10/7/1990; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 1 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng Dong, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu 21, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050711208; Ngày cấp: 10/3/2020; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Kế toán; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức xã.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không có.
15. Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: Chưa vào Đảng.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Phó Bí thư Chi đoàn tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 8/2016 đến 10/2018	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2018 đến nay	Công chức Tài chính - Kế toán, Ủy ban nhân dân xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021
Ký tên

Đã ký

Lò Thị Giang



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ VĂN HẢI**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ VĂN HẢI**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 25/11/1978; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch duy nhất là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 01, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050403999; Ngày cấp: 23/7/2007; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Lào; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành: Điều tra tội phạm; Học vị: Thạc sĩ chuyên ngành: Tội Phạm học và phòng ngừa tội phạm; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1. Tiếng Lào C. Biết nói tiếng dân tộc Thái, tiếng dân tộc Lào.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công an nhân dân.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng Công an thị trấn.
15. Nơi công tác: Thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 12/4/2010; Ngày chính thức: 12/4/2011; Số thẻ đảng viên: 20.057693; Chức vụ trong Đảng: Bí thư Chi bộ.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Không.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước trao tặng: Huy chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba năm 2011, Huy chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì năm 2013; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2017.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 7/2007 đến 12/2012	Cán bộ, Phó đội trưởng Đội An ninh, Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2012 đến 3/2020	Phó đội trưởng Đội xây dựng phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc; Phó Bí thư chi bộ Đội xây dựng phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc, Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 3/2020 đến nay	Trưởng Công an thị trấn Sông Mã; Bí thư Chi bộ Công an thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Ủy viên BCH Đảng bộ Thị trấn Sông Mã, khóa XVIII.

Sơn La, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Văn Hải



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **MÙA A GIÀ**
2. Họ và tên khai sinh: **MÙA A GIÀ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 18/3/1995;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050945161; Ngày cấp: 11/11/2019; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 Phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Kế toán; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không có.

15. Nơi công tác: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 11/4/2018; Ngày chính thức: 11/4/2019; Số thẻ đảng viên: 20.090277.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khối chính quyền huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 4/2018 đến 12/2020	Nhân viên hợp đồng tại Ủy ban nhân dân xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2021 đến nay	Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Mùa A Già



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **VÌ THỊ HẠNH**
2. Họ và tên khai sinh: **VÌ THỊ HẠNH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 18/11/1988; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Bản Tràng Nặm, xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Tràng Nặm, xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050736764; Ngày cấp: 21/4/2008; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Xinh Mun; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 9/12 phổ thông.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Nông dân.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ bản Tràng Nặm, xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Bản Tràng Nặm, xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: Chưa vào Đảng.
17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 12/2020 đến nay	Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ bản Tràng Nặm, xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Vì Thị Hạnh



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **MÙI THỊ HIỀN**
2. Họ và tên khai sinh: **MÙI THỊ HIỀN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 26/8/1971;
4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban hành chính huyện Phù Yên, tỉnh Nghĩa Lộ (cũ).
7. Quê quán: Xã Tân Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Tiểu khu 3, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050342072; Ngày cấp: 01/8/2012; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mường; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Luật; Học vị: Thạc sỹ Luật; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1. Biết nói tiếng dân tộc Mường.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan tổ chức đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy.
15. Nơi công tác: Huyện ủy Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 29/4/1998; Ngày chính thức: 29/4/1999; Số thẻ đảng viên: 20003754; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn khối Đảng, đoàn thể huyện.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng chính phủ năm 2017; Bằng khen Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam năm 2011, năm 2020.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 8/1989 đến 5/1992	Cán bộ Công ty Thương nghiệp tỉnh Sơn La.
Từ 6/1992 đến 8/2010	Cán bộ, Phó Trưởng ban, Trưởng Ban Tổ chức, Phó Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La.
Từ 9/2010 đến 9/2020	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch Thường trực, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La.
Từ 9/2020 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Mùi Thị Hiền



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HOÀNG THỊ THU HIỀN**
2. Họ và tên khai sinh: **HOÀNG THỊ THU HIỀN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 13/01/1983;
4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Tân Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050663197; Ngày cấp: 10/4/2007; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mường;
11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Luật; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Hội Liên hiệp phụ nữ phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 17/7/2016; Ngày chính thức: 17/7/2017; Số thẻ đảng viên 20082008; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng bộ phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: UBMTTQVN phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên UBMTTQVN phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/2010 đến 5/2011	Chủ nhiệm Câu lạc bộ khuyến nông phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2011 đến 6/2020	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Quyết Tâm, kiêm Phó Chủ tịch Hội Khuyến học phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2020 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ phường, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 02 tháng 3 năm 2021
Ký tên

Đã ký

Hoàng Thị Thu Hiền



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LƯƠNG TRUNG HIẾU**
2. Họ và tên khai sinh: **LƯƠNG TRUNG HIẾU**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 14/5/1981; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Tè, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 8, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Số 14, ngõ 66, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 8, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050399546; Ngày cấp: 20/7/2018; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Kế toán doanh nghiệp; Học vị: Thạc sỹ Kinh tế Nông nghiệp; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1, Biết nghe, nói tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch.
15. Nơi công tác: Hội Nông dân tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 26/8/2005; Ngày chính thức: 26/6/2006; Số thẻ đảng viên: 20.043151; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng đoàn.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh năm 2012, 2019; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2019.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Yên Châu nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/2004 đến 5/2005	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn UBND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2005 đến 5/2006	Chuyên viên Phòng kinh tế UBND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2006 đến 01/2007	Phó Bí thư Thường trực Huyện đoàn Mộc Châu, Ủy viên BCH Tỉnh đoàn Sơn La.
Từ 02/2007 đến 10/2007	Ủy viên BCH, Quyền Trưởng ban Thanh niên nông thôn, công nhân và đô thị, Tỉnh đoàn Sơn La.
Từ 11/2007 đến 4/2011	Ủy viên BTV Tỉnh đoàn, Trưởng ban Thanh niên nông thôn, công nhân và đô thị, Tỉnh đoàn Sơn La.
Từ 5/2011 đến 6/2014	Ủy viên Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Sơn La.
Từ 7/2014 đến 3/2016	Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 4/2016 đến 7/2019	Ủy viên BTV huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La
Từ 7/2019 đến 7/2020	Phó Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Sơn La.
Từ 8/2020 đến 9/2020	Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Sơn La.
Từ 10/2020 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lương Trung Hiếu



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **MÙA A HỒ**
2. Họ và tên khai sinh: **MÙA A HỒ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 10/11/1986. 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Hang Chú, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Rừng Thông, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Tiểu khu 3, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050528674; Ngày cấp: 29/5/2020; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học; Chuyên ngành: Khoa học cây trồng; Học vị: Thạc sỹ chuyên ngành Khoa học cây trồng; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B; biết tiếng dân tộc Mông.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chánh Văn phòng.
15. Nơi công tác: Văn phòng HĐND-UBND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 11/12/2008; Ngày chính thức: 11/12/2009; Số thẻ đảng viên: 20.060401; Chức vụ trong Đảng: Chi ủy viên Chi bộ Văn phòng HĐND-UBND huyện.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn bộ phận Văn phòng HĐND-UBND huyện.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Phó Chủ tịch Công đoàn bộ phận.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 11/2016 đến 6/2020	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2020 đến nay	Phó Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021
Ký tên

Đã ký

Mùa A Hồ



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ VĂN HÒA**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ VĂN HÒA**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 20/4/1984 ;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 03, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050475264. Ngày cấp: 14/6/2016; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Thái. 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm chuyên ngành Lịch sử; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh A2; Biết nói tiếng dân tộc Thái.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện Sông Mã.

15. Nơi công tác: Văn phòng HĐND-UBND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 22/12/2011; Ngày chính thức: 22/12/2012; Số thẻ đảng viên: 20.061928;

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở cơ quan khối chính quyền huyện.

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Chủ tịch.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La năm 2016.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 11/2008 đến 6/2017	Giáo viên Trường THPT Chiềng Khương, huyện Sông Mã; Chi ủy viên Chi bộ THPT Chiềng Khương; Phó Bí thư Đoàn Trường, Bí thư Đoàn Trường THPT Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2017 đến 3/2021	Chi ủy viên Chi bộ, Ủy viên BCH Công đoàn cơ sở, Chuyên viên Văn phòng Huyện ủy, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Từ 3/2021 đến nay	Phó Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 03 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Văn Hòa



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HOÀNG NGÂN HOÀN**
2. Họ và tên khai sinh: **HOÀNG NGÂN HOÀN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 27/10/1978; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Phùng Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 10, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050335887; Ngày cấp: 16/6/2014; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Công đoàn, chuyên ngành Bảo hộ lao động; Học vị: Thạc sĩ quản lý kinh tế; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Giám đốc.

15. Nơi công tác: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 02/6/2006; Ngày chính thức: 02/6/2007; Số thẻ đảng viên: 20.044079; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh; Bí thư Đảng ủy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La.

17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể khác:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La năm 2015.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 11/2001 đến 9/2015	Chuyên viên, Phó Chánh Văn phòng, Chánh Văn phòng, Phó Chủ tịch Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh Sơn La.
Từ 10/2015 đến 10/2019	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Sơn La.
Từ 11/2019 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Hoàng Ngân Hoàn



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HÀ NHƯ HUỆ**
2. Họ và tên khai sinh: **HÀ NHƯ HUỆ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/7/1968; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng Păn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Phú Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Thồng Phiêng, xã Chiềng Păn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050461706; Ngày cấp: 15/11/2013; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Kinh tế Nông nghiệp; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ đang công tác: Giám đốc.
15. Nơi công tác: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 25/12/1995; Ngày chính thức: 25/12/1996; Số thẻ đảng viên: 20023186; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở cơ quan Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2018.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Yên Châu nhiệm kỳ 2004 - 2011; 2011 - 2016; 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 12/1992 đến 10/1994	Cán bộ Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 10/1994 đến 12/2001	Cán bộ, Trạm phó, Trạm trưởng Trạm Khuyến nông huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2002 đến 11/2010	Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2010 đến 3/2021	Phó Chủ tịch UBND huyện, Quyền Chủ tịch, Chủ tịch UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
Từ 3/2021 đến nay	Phó Giám đốc; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La. (Khai bổ sung hồ sơ).

Sơn La, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Hà Như Huệ



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ MINH HÙNG**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ MINH HÙNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/01/1971;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng La, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 72, đường 3/2, tổ 2, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số Căn cước công dân: 014071006666; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Tài chính; Học vị: Thạc sĩ Kinh doanh và quản lý; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B. Biết tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy.
15. Nơi công tác: Văn phòng Tỉnh ủy Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 04/01/1998; Ngày chính thức: 04/01/1999; Số thẻ đảng viên: 20000697; Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Thường trực tỉnh ủy.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Lao động hạng Ba năm 2010.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Thuận Châu nhiệm kỳ 2011 - 2016; Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 12/1990 đến 01/2003	Công chức, Đội trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi Cục Thuế huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2003 đến 11/2004	Trưởng phòng Kế hoạch - Đầu tư; Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2004 đến 6/2007	Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2007 đến 7/2010	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND huyện; Quyền Chủ tịch UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 8/2010 đến 10/2014	Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện, Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2014 đến 2/2016	Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Thuận Châu; Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh Sơn La.
Từ 02/2016 đến 9/2020	Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La.
Từ 9/2020 đến nay	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Sơn La.

Sơn La, ngày 02 tháng 3 năm 2021
Ký tên
Đã ký

Lò Minh Hùng



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

- Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN ĐÌNH HUÂN**
- Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN ĐÌNH HUÂN**
- Ngày, tháng, năm sinh: 05/5/1975; 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
- Quê quán: Xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
- Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 17, bản Giảng Lắc, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
- Số Giấy chứng minh sỡ quan: 01004026; Ngày cấp: 15/12/2019; Cơ quan cấp: Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng.
- Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
- Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông. Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân quân sự; chuyên ngành Quản lý Bảo vệ biên giới. Lý luận chính trị: Cao cấp. Ngoại ngữ: Không. Biết nghe, nói tiếng dân tộc Lào và dân tộc Thái.
- Nghề nghiệp hiện nay: Bộ đội Biên phòng.
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Thượng tá, Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng.
- Nơi công tác: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.
- Ngày vào Đảng: 23/12/1999; Ngày chính thức: 23/12/2000; Số thẻ đảng viên: 20027217; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác: Không.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huy chương Chiến sĩ vẻ vang Hạng Nhất, năm 2008.
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội: Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 9/1993 đến 3/1994	Binh nhì, Binh nhất, Chiến sĩ, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.
Từ 4/1994 đến 6/1995	Binh nhất, Học viên, Trường Văn hóa ngoại ngữ, Bộ đội Biên phòng.
Từ 7/1995 đến 01/1996	Hạ sĩ, Chiến sĩ, Đồn biên phòng Mường Lạn, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.
Từ 02/1996 đến 8/1996	Học viên đào tạo tiểu đội trưởng, Trung tâm huấn luyện, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng.
Từ 9/1996 đến 10/1997	Tiểu đội trưởng, Đại đội 19, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.
Từ 11/1997 đến 7/2001	Học viên đào tạo cử tuyến, Trường Đại học Biên phòng.
Từ 8/2001 đến 01/2003	Thiếu úy, Trung úy; Đội trưởng, Đội trưởng Tổng hợp đảm bảo, Đồn biên phòng Mường Lạn, BCH Bộ đội Biên phòng Sơn La.
Từ 02/2003 đến 12/2008	Thượng úy, Đội trưởng Vũ trang, Đồn biên phòng Nậm Lạnh, BCH Bộ đội Biên phòng Sơn La.
Từ 01/2009 đến 7/2015	Thượng úy, Đại úy, Thiếu tá, Trung tá; Trạm trưởng Kiểm soát cửa khẩu, Phó Đồn trưởng Nghiệp vụ cửa khẩu, Đồn trưởng Đồn biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương, Đảng ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy Đồn Biên phòng Cửa khẩu Chiềng Khương, Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.
Từ 8/2015 đến 02/2017	Trung tá, Phó Tham mưu trưởng, Đảng ủy viên Phòng Tham mưu, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.
Từ 03/2017 đến nay	Trung tá, Thượng tá, Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 04 tháng 3 năm 2021

Ký tên
Đã ký

Nguyễn Đình Huân



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN MẠNH HÙNG**
2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN MẠNH HÙNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 08/9/1973; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 11, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố 5, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
9. Số Căn cước công dân: 014073006666; Ngày cấp: 23/01/2021. Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế tài chính; Học vị: Thạc sỹ quản lý kinh tế; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy.
15. Nơi công tác: Huyện ủy Sông Mã, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 19/8/1999; Ngày chính thức: 19/8/2000; Số thẻ đảng viên: 20026429; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy Sông Mã.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở khối đảng, đoàn thể huyện.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Lao động Hạng Ba năm 2012.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 11/1993 đến 3/2002	Cán bộ Phòng Tài chính - Thương nghiệp, UBND Thị xã Sơn La (Nay là UBND Thành phố Sơn La).
Từ 4/2002 đến 10/2003	Bí thư Thị đoàn Sơn La (Nay là Thành đoàn Sơn La).
Từ 11/2003 đến 5/2010	Phó Bí thư thường trực Tỉnh đoàn Sơn La; Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Tổng đội trưởng, Tổng đội Thanh niên xung phong tỉnh Sơn La.
Từ 5/2010 đến 8/2010	Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh Sơn La.
Từ 9/2010 đến 3/2013	Phó Trưởng ban, Quyền Trưởng ban, Trưởng ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Mộc Châu tỉnh Sơn La.
Từ 4/2013 đến 11/2014	Chánh Văn phòng UBND tỉnh Sơn La.
Từ 12/2014 đến 12/2015	Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.
Từ 12/2015 đến 4/2019	Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La.
Từ 5/2019 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 24 tháng 02 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Nguyễn Mạnh Hùng



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LƯƠNG THỊ HUYỀN**
2. Họ và tên khai sinh: **LƯƠNG THỊ HUYỀN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 10/12/1989; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Hợp Thành, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050620000; Ngày cấp: 06/7/2016; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Lâm sinh; Ngoại ngữ: Không. Có chứng chỉ tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không.
15. Nơi công tác: UBND xã Thôm Mòn huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 17/9/2016; Ngày chính thức: 17/9/2017; Số thẻ đảng viên: 20081709.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở xã Thôm Mòn huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 11/2011 đến nay	Công chức Địa chính Nông nghiệp, Xây dựng và Môi trường, UBND xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lương Thị Huyền



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN THÁI HƯNG**
2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN THÁI HƯNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 18/7/1965; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.
8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 51, đường Giảng Lắc, tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số căn cước công dân: 014065000042; Ngày cấp: 28/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Kinh. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 10/10 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Xây dựng; Lý luận chính trị: Cử nhân Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B2. Nói được tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 01/9/1994; Ngày chính thức: 01/9/1995; Số thẻ đảng viên: 20003853; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2010.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu HĐND Thành phố Sơn La nhiệm kỳ 2016 - 2021; Đại biểu HĐND tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/1984 đến 10/1986	Cán bộ Ủy ban xây dựng cơ bản tỉnh Sơn La.
Từ 11/1986 đến 8/1991	Cán bộ Xí nghiệp Xây dựng Nông nghiệp Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 9/1991 đến 10/1993	Cán bộ giám sát kỹ thuật và chỉ đạo thi công, Công ty xây dựng thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La.
Từ 11/1993 đến 10/1995	Cán bộ Đội trưởng đội công trình 2; Trưởng phòng quản lý đô thị Công ty Quản lý và phát triển đô thị Sơn La.
Từ 11/1995 đến 9/2003	Chuyên viên, Phó Trưởng phòng, Trưởng Phòng Kế hoạch - Đầu tư và dự án, Trưởng Phòng Tổng hợp; Trưởng Phòng Công nghiệp giao thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La.
Từ 10/2003 đến 11/2013	Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La, Tăng cường Phó Trưởng ban QLDA di dân Tái định cư huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2013 đến 9/2014	Giám đốc Sở Tài nguyên - Môi trường Sơn La.
Từ 9/2014 đến 10/2014	Phó Bí thư Thành ủy Sơn La, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2014 đến 7/2015	Phó Bí thư Thành ủy Sơn La, Chủ tịch UBND Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Từ 8/2015 đến 9/2015	Bí thư Thành ủy Sơn La, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2015 đến 10/2019	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND Thành phố Sơn La.
Từ 11/2019 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch HĐND tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Nguyễn Thái Hưng



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **TỔNG THỊ LAN HƯƠNG**
2. Họ và tên khai sinh: **TỔNG THỊ LAN HƯƠNG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 21/8/1973; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
7. Quê quán: Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 25, ngõ số 01, đường bản Hẹo, tổ 3, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số căn cước công dân: 012173000067; Ngày cấp: 08/02/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Thái. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Luật; Học vị: Thạc sĩ Luật Kinh tế; Lý luận chính trị: Cử nhân; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1. Nói được tiếng dân tộc Thái, dân tộc Lào.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Trưởng ban chuyên trách Ban Pháp chế của HĐND tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 16/3/1999; Ngày chính thức: 16/3/2000; Số thẻ đảng viên: 20.014027; Chức vụ trong Đảng: Chi ủy viên Chi bộ Văn phòng HĐND tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu HĐND huyện Thuận Châu nhiệm kỳ 2004-2011; Đại biểu HĐND tỉnh Sơn La nhiệm kỳ: 2004-2011; 2011-2016; 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 01/1996 đến 5/1996	Hợp đồng tại Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
Từ 6/1996 đến 4/1999	Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
Từ 5/1999 đến 02/2002	Chuyên viên Ban Kiểm tra Huyện ủy huyện Thuận Châu; Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 3/2002 đến 12/2005	Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Bí thư Chi bộ Huyện đoàn; Phó Bí thư, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2006 đến 10/2010	Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Ủy viên Thường trực HĐND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2010 đến 7/2011	Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Trưởng Phòng Dân tộc huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 8/2011 đến nay	Phó Bí thư Chi bộ 1 Đảng bộ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Chi ủy viên Chi bộ Văn phòng HĐND tỉnh; Phó Trưởng ban chuyên trách Ban Pháp chế của HĐND tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Tổng Thị Lan Hương



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HOÀNG QUỐC KHÁNH**
2. Họ và tên khai sinh: **HOÀNG QUỐC KHÁNH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 02/9/1969; 4. Giới tính: Nam
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng Păn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng Păn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Nhà số HG-206, Khu Đô thị Vincom, tổ 3, Phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
9. Số Căn cước công dân: 0140690008888; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 10/10 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Quản lý Kinh tế và Luật gia đánh giá; Học vị: Tiến sỹ kinh tế; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiến sỹ Kinh tế - Tiếng Nga. Biết nói tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Văn phòng UBND tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 15/11/1999; Ngày chính thức: 15/11/2000; Số thẻ đảng viên: 20026369; Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Sơn La.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn Văn phòng UBND tỉnh Sơn La.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La khóa nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/2003 đến 7/2007	Chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy Sơn La.
Từ 7/2007 đến 6/2009	Phó Chủ tịch UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2009 đến 6/2010	Phó Bí thư huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2010 đến 9/2010	Bí thư huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2010 đến 6/2011	Tỉnh ủy viên, Bí thư huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2011 đến 6/2014	Tỉnh ủy viên, Bí thư huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2014 đến 6/2015	Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La.
Từ 6/2015 đến 8/2015	Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Sơn La.
Từ 8/2015 đến 9/2015	Tỉnh ủy viên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy Sơn La.
Từ 9/2015 đến 6/2019	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Sơn La.
Từ 6/2019 đến nay	Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Hoàng Quốc Khánh



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **TRẦN GIA KIÊN**
2. Họ và tên khai sinh: **TRẦN GIA KIÊN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 18/02/1990; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
7. Quê quán: Xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu 6, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số Căn cước công dân: 036090013625; Ngày cấp: 02/03/2021 Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Quản trị kinh doanh; Học vị: Thạc sỹ Quản lý kinh tế và chính sách; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Trưởng phòng.
15. Nơi công tác: Phòng Tài chính Kế hoạch, UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 22/12/2014; Ngày chính thức: 22/12/2015; Số thẻ đảng viên: 20.077721; Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Chi bộ phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Chi đoàn cơ quan khối chính quyền huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên Ban chấp hành.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2014, 2015.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 5/2013 đến 4/2017	Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 4/2017 đến 5/2019	Bí thư chi đoàn, Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2019 đến 7/2019	Chi ủy viên Chi bộ, Bí thư chi đoàn, Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2019 đến 01/2020	Chi ủy viên Chi bộ, Ủy viên BCH chi đoàn cơ quan, Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2020 đến 01/2021	Ủy viên BCH chi đoàn cơ quan khối chính quyền, Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 02/2021 đến nay	Phó Bí thư Chi bộ, Ủy viên BCH chi đoàn cơ quan khối chính quyền, Phó trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Trần Gia Kiên



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **CẨM VĂN KHIÊM**
2. Họ và tên khai sinh: **CẨM VĂN KHIÊM**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/7/1979; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Chanh, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Chanh, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu 9, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050396072; Ngày cấp: 21/10/2019; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Thái; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Lâm học; Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Phát triển nông thôn; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.
15. Nơi công tác: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 03/02/2005; Ngày chính thức: 03/02/2006; Số thẻ đảng viên: 20.042346.
17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn Cơ sở Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 12/1999 đến 10/2004	Nhân viên, kỹ thuật viên Trại thực hành rèn nghề Trường Trung học Nông Lâm nghiệp Sơn La.
Từ 11/2004 đến 10/2007	Giáo viên Trường Trung học Nông Lâm nghiệp Sơn La.
Từ 11/2007 đến 9/2009	Chuyên viên Văn phòng HĐND - UBND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2009 đến 8/2012	Phó Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội UBND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2012 đến 3/2014	Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 4/2014 đến 8/2015	Bí thư Đảng ủy xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2015 đến 6/2017	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Bí thư Đảng ủy xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 7/2017 đến 8/2017	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2017 đến 01/2020	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 02/2020 đến nay	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Cẩm Văn Khiêm



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

- Họ và tên thường dùng: **TRẦN DÂN KHÔI**
- Họ và tên khai sinh: **TRẦN DÂN KHÔI**
- Ngày, tháng, năm sinh: 06/10/1977; 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
- Quê quán: Xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
- Nơi đăng ký thường trú: Phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Nơi ở hiện nay: Tiểu khu 14, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
- Số CMND: 050341235; Ngày cấp: 21/5/2019; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
- Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
- Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Quản trị kinh doanh; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.
- Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Huyện ủy.
- Nơi công tác: Huyện ủy Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
- Ngày vào Đảng: 03/02/2005; Ngày chính thức: 03/02/2006; Số thẻ đảng viên: 20.044118; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La.
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở khối đảng, đoàn thể huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2014.
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội: Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/2000 đến 10/2006	Kỹ sư xây dựng, Xưởng phó Xưởng thiết kế 2, Xưởng trưởng Xưởng thiết kế 3, Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Sơn La.
Từ 11/2006 đến 11/2013	Ủy viên BCH Đảng bộ Sở Xây dựng, Phó Giám đốc, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng, Sở Xây dựng tỉnh Sơn La.
Từ 12/2013 đến 11/2015	Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Sốp Cộp, Phó Chủ tịch UBND huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2015 đến 11/2019	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Sơn La.
Từ 12/2019 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Trần Dân Khôi



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN VĂN KHIÊM**
2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN VĂN KHIÊM**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 23/6/1982; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Bình Minh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.
7. Quê quán: Xã Bình Minh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.
8. Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu 2, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Số nhà 20, tiểu khu 2, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 051019232; Ngày cấp: 16/4/2014; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp; Cử nhân kinh tế; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Trưởng phòng.
15. Nơi công tác: Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 14/02/2011; Ngày chính thức: 14/02/2012; Số thẻ đảng viên: 20061217; Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Chi bộ.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn Khối chính quyền huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị xử lý kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 03/2005 đến 12/2007	Nhân viên HĐ tại Ban quản lý dự án giảm nghèo huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2008 đến 01/2015	Nhân viên phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 02/2015 đến 10/2015	Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 11/2015 đến 5/2016	Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2016 đến 01/2020	Phó Giám đốc Ban QLDA ĐTXD huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2020 đến nay	Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Nguyễn Văn Khiêm



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **VÀNG A LẢ**
2. Họ và tên khai sinh: **VÀNG A LẢ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 20/11/1981; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 42, đường Lê Thanh Nghị, tổ 9, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050361896; Ngày cấp: 16/10/2013; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 bổ túc; Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Lý - Toán; Học vị: Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý Kinh tế; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Không. Có chứng chỉ tiếng Thái. Nghe, nói thành thạo tiếng dân tộc Mông.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, đơn vị, tổ chức đang công tác: Chủ tịch.
15. Nơi công tác: Liên đoàn Lao động tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 08/3/2006; Ngày chính thức: 08/3/2007; Số thẻ đảng viên: 200440076; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng đoàn, Bí thư Chi bộ Liên đoàn lao động tỉnh.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 10/2003 đến 12/2004	Giáo viên Trường THPT Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 01/2005 đến 5/2006	Cán bộ chuyên trách Huyện đoàn Yên Châu, Ủy viên Ban Chấp hành Huyện đoàn Yên Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2006 đến 12/2019	Cán bộ, Phó Trưởng ban Tổ chức - Kiểm tra, Ủy viên BCH Tỉnh đoàn Sơn La; Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Mặt trận Thanh niên tỉnh đoàn; Phó Bí thư, Phó Bí thư thường trực Tỉnh đoàn Sơn La; Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn Sơn La.
Từ 01/2020 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch, Bí thư Chi bộ Liên đoàn Lao động tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Vàng A Lả



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **BÀN VĂN LÂU**
2. Họ và tên khai sinh: **BÀN VĂN LÂU**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 13/6/1985; 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Hua Păng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Chiềng Khoa, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Suối Ngoã, xã Hua Păng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050544476; Ngày cấp: 03/3/2020; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Dao; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Trung cấp (Hành chính); Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

15. Nơi công tác: Đoàn xã Hua Păng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 28/6/2014; Ngày chính thức: 28/6/2015; Số thẻ đảng viên: 20072506; Chức vụ trong Đảng: Ủy viên BCH Đảng bộ xã Hua Păng, nhiệm kỳ 2020-2025.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn xã Hua Păng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn năm 2019.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân xã Hua Păng, nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 11/2011 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ xã Hua Păng, Phó Bí thư, Bí thư Đoàn xã, Trưởng ban Kinh tế Xã hội HĐND xã Hua Păng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Bàn Văn Lâu



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **SÔNG ME LIA**
2. Họ và tên khai sinh: **SÔNG ME LIA**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 07/6/1992;
4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch duy nhất là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Huổi Mươi, xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050735270; Ngày cấp: 14/3/2010; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mông;
11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm mầm non; Ngoại ngữ: Không, Biết nói tiếng dân tộc Mông.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Giáo viên.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không có.
15. Nơi công tác: Trường Mầm non Hoa Đào Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: Chưa vào Đảng.
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Chi đoàn Trường Mầm Non Hoa Đào Mường Cai.
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 12/2016 đến nay	Giáo viên Trường Mầm non Hoa Đào Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Sộng Me Lia



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **HOÀNG THỊ HỒNG LIÊN**
2. Họ và tên khai sinh: **HOÀNG THỊ HỒNG LIÊN**
Các bí danh/tên gọi khác: **HOÀNG HỒNG LIÊN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 12/7/1975; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.
8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 171, đường Điện Biên, tổ 9, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
9. Số CMND: 050355055; Ngày cấp: 30/3/2012; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Kinh. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, Cử nhân Luật; Học vị: Thạc sĩ Luật; Lý luận chính trị: Cao cấp; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B1, Nói được tiếng dân tộc Thái.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chánh Văn phòng.
15. Nơi công tác: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 22/6/2004; Ngày chính thức: 22/6/2005; Số thẻ đảng viên: 20039099.
17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp năm 2010, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2010, 2020, 2021; Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh năm 2011.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 9/1998 đến 4/2002	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2002 đến 6/2008	Chuyên viên Sở Tư pháp tỉnh Sơn La.
Từ 7/2008 đến 9/2011	Phó Giám đốc, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Sở Tư pháp tỉnh Sơn La, Chi uỷ viên Chi bộ Sở Tư pháp.
Từ 10/2011 đến 8/2015	Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sơn La, Đảng uỷ viên Đảng bộ Sở Tư pháp; Chủ tịch Công đoàn cơ sở Sở Tư pháp.
Từ 9/2015 đến 7/2016	Phó Trưởng Ban Quản lý Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Phó Bí thư Chi bộ Ban Quản lý Khu DL Quốc gia Mộc Châu.
Từ 8/2016 đến nay	Phó Chánh Văn phòng HĐND tỉnh; Phó Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Hoàng Thị Hồng Liên



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **GIÀNG A LỰ**
2. Họ và tên khai sinh: **GIÀNG A LỰ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 14/10/1979;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
7. Quê quán: Xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Pá Hốc, xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Nơi ở hiện nay: Tiểu khu 2, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
9. Số CMND: 050354232; Ngày cấp: 15/3/2007; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.
10. Dân tộc: Mông; 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành xây dựng cầu đường bộ; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Không.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Trưởng phòng.
15. Nơi công tác: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội UBND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
16. Ngày vào Đảng: 26/11/2010; Ngày chính thức: 26/11/2011; Số thẻ đảng viên: 20.061576.
17. Tham gia làm thành viên của tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
 - Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Ủy viên.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La năm 2019.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội: Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 7/2007 đến 11/2008	Chuyên viên Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2008 đến 9/2010	Chuyên viên Phòng Công thương, Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 10/2010 đến 9/2020	Chuyên viên Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ tháng 10/2020 đến nay	Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Giàng A Lự



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **BÀN VĂN LỢI**
2. Họ và tên khai sinh: **BÀN VĂN LỢI**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/5/1980;
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện, thủ tục, xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Suối Khem, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050405015; Ngày cấp: 18/5/2015; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Dao; 11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Lưu trữ học và Quản trị văn phòng; Lý luận chính trị: Trung cấp.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch HĐND xã.

15. Nơi công tác: Hội đồng nhân dân xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 18/01/2011; Ngày chính thức: 18/01/2012; Số thẻ đảng viên: 20.059078; Chức vụ trong Đảng: Bí thư Đảng ủy xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Mộc Châu, nhiệm kỳ 2016-2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 6/2009 đến 11/2011	Công chức Địa chính - Xây dựng xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2011 đến 5/2015	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 6/2015 đến 5/2020	Phó Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2020 đến nay	Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 02 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Bàn Văn Lợi



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LUÔNG VĂN MÂY**
2. Họ và tên khai sinh: **LUÔNG VĂN MÂY**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 02/4/1988;
4. Giới tính: Nam
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Mé, Xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050594639; Ngày cấp: 23/3/2006; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Thái.

11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Trồng trọt; Lý luận chính trị: Không; Ngoại ngữ: Tiếng Anh B.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không có.

15. Nơi công tác: Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 13/9/2018; Ngày chính thức: 13/9/2019; Số thẻ đảng viên: 20.092151.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Cơ quan khối chính quyền huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 11/2012 đến 4/2019	Kỹ sư, Trạm Khuyến nông huyện; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 5/2019 đến 12/2020	Viên chức biệt phái tại Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
Từ 12/2020 đến nay	Chuyên viên, Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 05 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lường Văn Mây



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **LÒ THỊ MẾN**
2. Họ và tên khai sinh: **LÒ THỊ MẾN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 10/9/1982; 4. Giới tính: Nữ.
5. Quốc tịch: Chỉ có một quốc tịch là Quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Tường Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

7. Quê quán: Xã Tường Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

8. Nơi đăng ký thường trú: Bản Suối Quanh, xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số CMND: 050481918; Ngày cấp: 05/5/2016; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Sơn La.

10. Dân tộc: Thái;

11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ: Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông; Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành: Luật; Lý luận chính trị: Trung cấp; Ngoại ngữ: Không. Nói được tiếng dân tộc Thái.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức Tư Pháp - Hộ tịch xã.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không có.

15. Nơi công tác: UBND xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

16. Ngày vào Đảng: 24/8/2010; Ngày chính thức: 24/8/2011; Số thẻ đảng viên: 20.058076.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Chức vụ trong tổ chức đoàn thể: Không có.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không có.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội: Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân xã Chiềng Xuân, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 4/2007 đến 8/2016	Công chức Văn phòng - Thống kê, UBND xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
Từ 9/2016 đến nay	Công chức Tư pháp - Hộ tịch, UBND xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Sơn La, ngày 03 tháng 3 năm 2021

Ký tên

Đã ký

Lò Thị Mến